

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22819605] - Thực tập PLC
(CCQ2315C)
CBGD: Nguyễn Thị Lan Phương (280017)

Số SV có mặt: 17...
Số bài thi: 17...
Số tờ giấy thi: 17...
gmm2
Ng TL Phương
Đ. Phan
gmm2
Ng TL Phương
Đ. Phan

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123150100	Mao Văn	Cao	31/10/2005	CCQ2315C		cao	7.0	8.0	7.6
2	2123150074	Vũ Huy	Đà	23/03/2005	CCQ2315C		Đ	7.7	8.0	7.9
3	2123150087	Dương Thanh	Đan	03/02/2003	CCQ2315C					
4	2123150076	Nguyễn Trịnh Phát	Đạt	28/08/2005	CCQ2315C		Đ	7.0	8.0	7.6
5	2123150075	Nguyễn Đức	Duy	08/07/2005	CCQ2315C		Đ	8.0	8.5	8.3
6	2123150090	Phạm Thế	Duy	05/12/2005	CCQ2315C		Đ	8.0	4.0	5.6
7	2123150082	Võ Tùng	Duy	24/04/2005	CCQ2315C		Duy	8.0	7.0	7.4
8	2123150096	Trần	Hoàng	24/05/2005	CCQ2315C		Hoàng	9.5	8.5	8.9
9	2123150083	Nguyễn Xuân	Hùng	29/12/2005	CCQ2315C		Hùng	8.3	5.0	6.3
10	2123150095	Trần Vũ Quang	Huy	13/09/2005	CCQ2315C		H	7.7	9.0	8.5
11	2123150092	Nguyễn Hoàng Bảo	Khanh	07/03/2005	CCQ2315C					
12	2123150099	Bùi Tấn	Lộc	02/09/2003	CCQ2315C		lộc	5.2	6.0	5.7
13	2123150086	Tàng Trung	Minh	18/09/2005	CCQ2315C					
14	2123150078	Huỳnh Văn	Phú	21/03/2005	CCQ2315C		Phú	7.3	8.0	7.7
15	2123150079	Nguyễn Thị Bích	Quỳnh	22/01/2005	CCQ2315C		Quỳnh	9.3	9.5	9.4
16	2123150089	Cao Tấn	Tài	16/01/2005	CCQ2315C		Tài	10.0	10.0	10.0
17	2123150085	Trần Quốc	Thịnh	21/02/2005	CCQ2315C		T	6.7	6.0	6.3
18	2123150091	Nguyễn Xuân	Thuyết	10/01/2003	CCQ2315C		Thuyết	6.3	6.0	6.1
19	2123150077	Nguyễn Phan Bảo	Trọng	21/07/2005	CCQ2315C		Trọng	7.3	8.5	8.0
20	2123150084	Nguyễn Ngọc	Tuyên	13/05/2004	CCQ2315C		T	6.0	6.0	6.0